

5. Kết quả nghiệm thu khối lượng, chất lượng công trình, quyết toán công trình.

Điều 14. Hình thức và thời điểm công khai tài chính các quỹ có nguồn thu từ các khoản đóng góp của nhân dân.

a) Việc công khai tài chính quy định tại Điều 12, Điều 13 của Quy chế này được thực hiện bằng các hình thức: niêm yết công khai tại trụ sở quỹ, công bố trong các kỳ họp trực tiếp với các đối tượng đóng góp cho quỹ.

b) Thời điểm công khai:

- Chủ trương, mục đích thành lập quỹ được công khai khi vận động đóng góp, tài trợ của các tổ chức, cá nhân.

- Các nội dung công khai mang tính kế hoạch, các mức huy động, các tiêu chuẩn của người được hưởng quỹ và những thay đổi về các nội dung đó (nếu có) phải được công khai trước khi thực hiện ít nhất là 15 ngày.

- Các nội dung công khai về quá trình thực hiện, kết quả sử dụng quỹ phải được công khai hàng năm, chậm nhất là vào ngày 15 tháng 2 năm sau.

- Đối với các quỹ có sử dụng nguồn thu từ các khoản đóng góp của nhân dân để đầu tư xây dựng các công trình cơ sở hạ tầng, ngoài việc công khai hàng năm còn phải công khai quyết toán từng công trình có chi tiết đến hạng mục công trình chậm nhất là 15 ngày kể từ ngày quyết toán công trình được duyệt.

Điều 15. Trả lời chất vấn.

1. Các tổ chức, cá nhân thuộc đối tượng được tiếp nhận thông tin công khai tài chính theo các quy định của Quy chế này có quyền chất vấn đơn vị, tổ chức công bố công khai về các nội dung công khai tài chính.

2. Người có trách nhiệm thực hiện công khai tài chính theo các quy định của Quy chế này phải trả lời chất vấn về các nội dung công khai tài chính.

3. Các chất vấn phải được trả lời cho người chất vấn chậm nhất sau 5 ngày kể từ ngày tiếp nhận nội dung chất vấn. Trường hợp nội dung chất vấn phức tạp, cần nhiều thời gian để chuẩn bị trả lời thì phải hẹn lại ngày trả lời cụ thể cho người chất vấn nhưng không được quá 20 ngày kể từ ngày tiếp nhận nội dung chất vấn.

4. Nội dung các chất vấn và trả lời chất vấn phải được công khai cùng với những nội dung công khai tài chính khác tới những đối tượng tiếp nhận thông tin công khai vào những thời điểm và bằng các hình thức công khai theo quy định của Quy chế này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

NGUYỄN TẤN DŨNG

**QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ
số 227/1998/QĐ-TTg ngày 23/11/1998
về việc thành lập Sở Thủy sản tỉnh
Tiền Giang.**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang, Bộ trưởng Bộ Thủy sản, Bộ trưởng, Trưởng Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Sở Thủy sản trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Sở Thủy sản là cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân tỉnh, có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về thủy sản trên địa bàn tỉnh.

Nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Thủy sản tỉnh Tiền Giang do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang, Bộ trưởng, Trưởng Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Thủy sản chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Thủ tướng Chính phủ

PHAN VĂN KHẢI

**QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ
số 1063/QĐ-TTg ngày 25/11/1998
về việc bổ sung thành viên của Hội
đồng Thi đua - Khen thưởng Trung
ương.**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Nghị định số 61/HĐBT ngày 16 tháng 6 năm 1983 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) về việc thành lập Hội đồng Thi đua các cấp;

Căn cứ Nghị định số 223/HĐBT ngày 8 tháng 12 năm 1987 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) về việc sửa đổi tổ chức phụ trách công tác thi đua khen thưởng và đổi tên Hội đồng Thi đua các cấp thành Hội đồng Thi đua và Khen thưởng;

Thi hành Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 3 tháng 6 năm 1998 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác thi đua khen thưởng trong giai đoạn mới;

Căn cứ Quyết định số 154/1998/QĐ-TTg ngày 25 tháng 8 năm 1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung nhiệm vụ và thành viên

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp;

Thi hành Quyết định số 543-QĐNS/TW ngày 18 tháng 11 năm 1998 của Bộ Chính trị về việc phân công Ủy viên Trung ương Đảng;

Theo đề nghị của Viện trưởng Viện Thi đua - Khen thưởng Nhà nước,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay bổ sung đồng chí Nguyễn Văn Tư, nguyên Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, giữ chức Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương.

Điều 2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Viện trưởng Viện Thi đua - Khen thưởng Nhà nước và đồng chí Nguyễn Văn Tư chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Thủ tướng Chính phủ

PHAN VĂN KHẢI

**QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ
số 229/1998/QĐ-TTg ngày 27/11/1998
về việc bổ sung Điều 2 của Quyết
định số 782/TTg về việc sắp xếp các
cơ quan nghiên cứu - triển khai
khoa học và công nghệ.**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Quyết định số 782/TTg ngày 24 tháng 10 năm 1996 về việc sắp xếp các cơ quan nghiên cứu - triển khai khoa học và công nghệ;